

Bản án số: 27/2026/HS-ST
Ngày 27-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Ó

2. Ông Bùi Duy Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Cẩm Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Phù Yên:

Đại diện Viện kiểm sát khu vực 5 Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sồi Hùng Thịnh - Kiểm sát viên.

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Quàng Văn Dũng và Mùa A Sáu

Ngày 27 tháng 03 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Phù Yên, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy L, sinh ngày 03/4/1992 tại xã tại xã P, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1966, con bà Phan Thị L, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là Lý Thị L và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 14/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (*Nay là Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Sơn La*) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 14/11/2024. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2026, đến nay có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h 20 phút ngày 13/01/2026, tổ công tác Công an xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Văn Tân, xã Mường Cơi phát hiện Nguyễn Duy L, sinh năm 1992, trú tại bản N, xã M, tỉnh Sơn La là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy, đang đi bộ trên đường liên bản có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành mời Nguyễn Duy L về trụ sở Công an xã để tiến hành test ma túy theo quy định. Kết quả: Nguyễn Duy L dương tính với chất ma túy, loại Heroine.

Qua xác minh, xác định Nguyễn Duy L là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú của UBND xã Mường Cơi, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (*nay là xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La*) theo Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND xã Mường Cơi, thời hạn quản lý 02 năm kể từ ngày 02/12/2024 đến ngày 02/12/2026.

Ngày 13/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã Mường Cơi, Viện KSND khu vực 5 cùng người chứng kiến, tiến hành lấy 02 mẫu nước tiểu trong cơ thể của Nguyễn Duy L, ký hiệu H1, H2. Lấy mẫu H1 gửi trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy có trong nước tiểu, còn mẫu H2 được bảo quản theo quy định.

Ngày 16/01/2026, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ ra bản Kết luận giám định số 359, kết luận:

“Tìm thấy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Duy L, sinh năm 1992, trú tại bản Ngã Ba, xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La đựng trong ba lọ nhựa được niêm phong trong bì giấy ký hiệu H1 gửi giám định.

- + *Morphine có trong sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong cơ thể người.*
- + *Heroine (tên khoa học là Diacetylmorphine) là chất ma túy quy định tại STT 9, Danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*
- + *Morphine là chất ma túy quy định tại STT 55, Danh mục IIA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”*

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy L khai nhận:

Khoảng 10h ngày 11/01/2026, do muốn tìm mua ma túy để sử dụng L đi xe khách từ nhà đến khu vực đài truyền hình Phù Yên thuộc tiểu khu 6, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La. Sau đó, L đi nhờ xe của một người không quen biết đến bản Suối Khang, xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La. Đến nơi, L xuống xe và ngồi nghỉ, khi đang ngồi nghỉ thì thấy có 01 người đàn ông dân tộc Mông (*L không biết họ tên, tuổi, địa chỉ*) đi bộ qua, L thấy người này giống người nghiện ma túy nên có hỏi mua ma túy, người đàn ông nhất trí. Qua trao đổi, L đã mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng ni lon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (Heroine). Mua được ma túy, L đi xuống bên nương của bản Suối Khang nơi ít người qua lại, lấy gói nilon mở ra bên trong thấy có ma túy, rồi cho ma túy vào ống xi lanh (*chuẩn*

bị từ trước) và cho thêm nước lọc (mang theo từ nhà). Sau khi hoà tan ma túy và nước lọc, L chích vào mu bàn tay bên trái của mình, được khoảng 10 phút sau L đi nhờ xe để về nhà. Ngày 13/01/2026, trên đường đi tại bản Văn Tân, xã Mường Cơi, Công an xã Mường Cơi phát hiện và mời L về trụ sở Công an xã làm việc.

Ngày 16/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, Viện KSND khu vực 5 cùng sự có mặt của người chứng kiến và Nguyễn Duy L tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi L sử dụng ma túy:

Hiện trường nơi L sử dụng trái phép chất ma túy được xác định tại khu vực nương của gia đình anh Vàng A M, thuộc địa phận bản Suối Khang, xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La, vị trí cụ thể (vị trí số 01): đây là khoảng đất đá không bằng phẳng, có độ dốc, tiếp giáp cách với gốc cây bưởi là 1,8 mét, tiếp giáp cách với bờ rào là 3,6 mét và cách đường liên bản là 22,5 mét.

Vị trí số 02: Nguyễn Duy L xác định là vị trí vớt ống xi lanh, chai nước và mảnh nilon màu trắng tại gần bờ rào, vị trí này cây cỏ mọc cao trung bình từ 0,5m đến 1m. Từ vị trí số 01 cách vị trí số 02 là 2,6 mét; từ vị trí số 02 đến gốc cây bưởi là 2,5 mét và từ vị trí số 02 cách mép bờ rào là 01 mét.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành truy tìm vật chứng là 01 mảnh nilon dùng để gói ma túy, 01 chai nước lọc, 01 ống xilanh mà L vớt đi sau khi sử dụng ma túy xong, qua truy tìm không phát hiện thấy các vật chứng trên.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định địa điểm mua ma túy và truy tìm đối tượng bán ma túy cho L. Xác định địa điểm L trực tiếp mua ma túy với người đàn ông dân tộc Mông thuộc đường liên bản Suối Khang, xã Suối Tọ, hai bên đường là nương và đồi của bản. Xung quanh vị trí do L xác định không phát hiện dấu vết, đồ vật gì liên quan đến việc mua bán chất ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy: L khai nhận mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết lai lịch, tên, tuổi địa chỉ ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh không có công dân có đặc điểm như L khai nhận. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để mở rộng, điều tra làm rõ.

Ngày 22/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện KSND khu vực 5, cùng người chứng kiến và Nguyễn Duy L tiến hành thực nghiệm điều tra, cho L diễn lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình thực nghiệm L đã diễn lại các hành vi hoàn toàn phù hợp với nội dung các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung.

Đối với mẫu nước tiểu ký hiệu H2, sau khi có kết luận giám định mẫu nước tiểu H1 có chất ma túy, ngày 19/01/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSKV5 ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Viện

kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, truy tố bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L mức hình phạt tù từ 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng đến 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2026.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 – Sơn La để lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 que test thử ma túy của Nguyễn Duy L. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Duy L tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, nội dung kết luận điều tra, cáo trạng được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Nguyễn Duy L là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 tại nơi cư trú của UBND xã Mường

Coi, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (*Nay là UBND xã Mường Cói, tỉnh Sơn La*) theo Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND xã Mường Cói, thời hạn quản lý 02 năm kể từ ngày 02/12/2024 đến ngày 02/12/2026. Ngày 13/01/2026, Nguyễn Duy L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể. Kết quả giám định xác định “*Trong nước tiểu của Nguyễn Duy L tìm thấy chất ma túy, loại Morphine*”. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Duy L đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 có mức phạt tù từ 02 năm đến 03 năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy L: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương; làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất, tinh thần, kinh tế của chính bị cáo; là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án; có 01 tiền sự Ngày 14/3/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (*Nay là tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Sơn La*) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 20 tháng. Đến ngày 14/11/2024 bị cáo chấp hành xong.

[4] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cân áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[5] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại các khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 que test thử ma túy của Nguyễn Duy L là chứng cứ liên quan đến vụ án nên cần chuyển lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, cần căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với 01 mảnh nilon dùng để gói ma túy, 01 chai nước lọc, 01 ống xilanh bị cáo vứt đi sau khi sử dụng ma túy xong, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện KSND khu vực 5 tiến hành truy tìm tại vị trí L sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên không có kết quả nên không xem xét xử lý.

Đối với mẫu nước tiểu ký hiệu H2, sau khi có kết luận giám định mẫu nước tiểu H1 có chất ma túy, ngày 19/01/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành tiêu hủy là đúng quy định.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 02 (Hai) năm 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2026 là ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 – Sơn La để lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (Một) que test thử ma túy của Nguyễn Duy L (đã được niêm phong).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 10/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an, tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Nguyễn Duy L phải

chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/3/2026).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND KV 5 - Sơn La;
- Phòng THADS KV5 - Sơn La;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ứng Văn Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ứng Văn Cường

Đinh Công Ó

Bùi Duy Hưng